

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 75/2006/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành mã số danh mục chương trình, mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (65)****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH 11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mã số Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Phụ lục số 01 đính kèm Quyết định này. Các khoản thu, chi ngân sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả (gồm cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên),

ngoài việc hạch toán theo mã số chương trình mục tiêu quốc gia còn phải hạch toán đúng theo quy định của Mục lục ngân sách nhà nước; riêng về hạch toán theo Loại, Khoản theo hướng dẫn tại Phụ lục số 02 đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện theo Quyết định này.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm, hướng dẫn và tổ chức thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Tá

Phụ lục số 01

**DANH MỤC MÃ SỐ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ**

*(Kèm theo Quyết định số 75/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Cấp quyết định	Mã số chương trình	Mã số dự án của chương trình	Tên chương trình, mục tiêu, dự án quốc gia và nhiệm vụ khác
1	0010		Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
1	0010	01	Hoàn thiện khung pháp lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, trong quản lý các công trình xây dựng, trong sinh hoạt đời sống và đối với các trang thiết bị sử dụng năng lượng.
1	0010	02	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nhân dân
1	0010	03	Đưa các nội dung về giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào hệ thống giáo dục quốc gia.
1	0010	04	Triển khai thí điểm cuộc vận động xây dựng mô hình “Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình”.
1	0010	05	Phát triển các tiêu chuẩn và dán nhãn chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng cho một số sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn.
1	0010	06	Hỗ trợ kỹ thuật đối với các nhà sản xuất trong nước tuân thủ tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng.
1	0010	07	Xây dựng mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở các doanh nghiệp.

Cấp quyết định	Mã số chương trình	Mã số dự án của chương trình	Tên chương trình, mục tiêu, dự án quốc gia và nhiệm vụ khác
1	0010	08	Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
1	0010	09	Nâng cao năng lực và triển khai hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong thiết kế xây dựng và quản lý các tòa nhà.
1	0010	10	Xây dựng mô hình và đưa vào hoạt động có nề nếp công tác quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà.
1	0010	11	Khai thác tối ưu năng lực của phương tiện, thiết bị giao thông, giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ, hạn chế lượng phát thải vào môi trường.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá

Phụ lục số 02

**HƯỚNG DẪN HẠCH TOÁN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ
SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ**

*(Kèm theo Quyết định số 75/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Cấp quyết định	Mã số chương trình	Mã số dự án của chương trình	Tên chương trình và dự án của chương trình	Hạch toán Loại, Khoản (Căn cứ vào tính chất hoạt động để xác định)
1	0010		Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	
1	0010	01	Hoàn thiện khung pháp lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, trong quản lý các công trình xây dựng, trong sinh hoạt đời sống và đối với các trang thiết bị sử dụng năng lượng.	Loại 13, Khoản tương ứng
1	0010	02	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nhân dân	Loại 16, Khoản tương ứng
1	0010	03	Đưa các nội dung về giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào hệ thống giáo dục quốc gia.	Loại 14, Khoản tương ứng
1	0010	04	Triển khai thí điểm cuộc vận động xây dựng mô hình “Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình”.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	05	Phát triển các tiêu chuẩn và dán nhãn chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng cho một số sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn.	Loại 05, Khoản 05

09691389

Cấp quyết định	Mã số chương trình	Mã số dự án của chương trình	Tên chương trình và dự án của chương trình	Hạch toán Loại, Khoản (Căn cứ vào tính chất hoạt động để xác định)
1	0010	06	Hỗ trợ kỹ thuật đối với các nhà sản xuất trong nước tuân thủ tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	07	Xây dựng mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở các doanh nghiệp.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	08	Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	09	Nâng cao năng lực và triển khai hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong thiết kế xây dựng và quản lý các tòa nhà.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	10	Xây dựng mô hình và đưa vào hoạt động có nề nếp công tác quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà.	Loại 05, Khoản 05
1	0010	11	Khai thác tối ưu năng lực của phương tiện, thiết bị giao thông, giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ, hạn chế lượng phát thải vào môi trường.	Loại 09, Khoản 07

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá